

Số: /BC-UBND

Xã Nguyễn Lương Bằng, ngày 15 tháng 05 năm 2026

BÁO CÁO

**Tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính,
thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tháng 05 năm 2026
trên địa bàn xã Nguyễn Lương Bằng
(từ ngày 15/04/2026 đến ngày 14/05/2026)**

Thực hiện Công văn số 137/UBND-TTPVHCC ngày 23/1/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc báo cáo cải cách thủ tục hành chính hàng tháng, Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Lương Bằng báo cáo kết quả cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)

1. Đánh giá tác động và thẩm định TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

Trong kỳ báo cáo không phát sinh văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền có quy định thủ tục hành chính.

2. Công khai thủ tục hành chính

2.1. Công khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Trong kỳ báo cáo UBND xã đã ban hành 9 thông báo công khai danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bổ sung, bãi bỏ liên quan đến các lĩnh vực do các Sở, ngành cấp trên ban hành, niêm yết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và Trang thông tin điện tử của xã.

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, theo dõi của cơ quan tính đến thời điểm báo cáo: 381 thủ tục, 100% TTHC được niêm yết công khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã theo đúng quy định, bảng niêm yết được treo ở vị trí dễ thấy, thuận tiện để người dân tìm hiểu và thực hiện.

- Thực hiện niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thuộc chức năng quản lý của các sở, ngành trên địa bàn Thành phố.

2.2. Công khai trên Trang thông tin điện tử xã

Công khai tại địa chỉ <https://nguyenluongbang.haiphong.gov.vn>

2.3. Công khai trên cổng dịch vụ công quốc gia

- Kết quả công khai minh bạch trên Cổng dịch vụ công quốc gia theo đánh giá của Bộ chỉ số 766: Tổng điểm xã Nguyễn Lương Bằng được ghi nhận: 97,84 điểm, xếp 29/114 xã, phường, đặc khu. Cụ thể: Chỉ số công khai minh bạch đạt 18/18 điểm; chỉ số tiến độ giải quyết 19,98/20 điểm; chỉ số dịch vụ công trực tuyến: 10/10 điểm; chỉ số thanh toán trực tuyến 10/10 điểm; chỉ số mức độ hài lòng: 18/18 điểm; chỉ số số hoá hồ sơ 21,86/22 điểm.

3. Rà soát, đơn giản hóa TTHC

- UBND xã đã ban hành kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 27/02/2026 về rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên địa bàn xã năm 2026. Tổng số TTHC đã được rà soát, thông qua phương án đơn giản hóa: đang trong thời gian thực hiện rà soát theo kế hoạch số 87/KH-UBND của UBND xã.

- Phương án đơn giản hóa cụ thể: số TTHC giữ nguyên: 381; số TTHC bãi bỏ: 0; số TTHC sửa đổi, bổ sung: 0; số TTHC thay thế: 0; số TTHC liên thông: 0; số TTHC có giải pháp để thực hiện trên môi trường điện tử: 0

- Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch rà soát, đơn giản hóa: không phát sinh

4. Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC

4.1. Tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận trong kỳ được giải quyết trước hạn, đúng hạn

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo là 3.437 hồ sơ trong đó: tiếp nhận trên hệ thống Cổng thành phố 3.326 hồ sơ (10 hồ sơ tiếp nhận từ kỳ trước), Cổng Bộ Tài chính 98 hồ sơ (1 hồ sơ từ kỳ trước), Cổng Bộ Y tế 12 hồ sơ.

- Hồ sơ tiếp nhận trực tuyến: 3.437 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%.

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 3.421 hồ sơ; trong đó, giải quyết trước hạn: 3.409 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,7%; đúng hạn: 0; quá hạn: 0 hồ sơ, hồ sơ đang giải quyết là 15 hồ sơ (trong đó 14 hồ sơ trong hạn, 1 hồ sơ bổ sung).

(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo)

4.2. Tỷ lệ hồ sơ TTHC trả lại, tạm dừng trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố và Cổng Dịch vụ công quốc gia:

Có 10 hồ sơ trả lại, tạm dừng trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC và Cổng dịch vụ công quốc gia. Chủ yếu hồ sơ thuộc lĩnh vực của Bộ tài chính, hồ sơ của công dân được nộp trực tiếp trên phần mềm Đăng ký doanh nghiệp (hộ kinh doanh) gặp phải các lỗi của cơ quan Thuế, cơ quan Thuế từ chối giải quyết hồ sơ, yêu cầu công dân cần lên cơ quan Thuế để bổ sung, điều chỉnh thông tin; Hồ sơ công dân nộp trên phần mềm mới của các Bộ ngành chưa xử lý được.

4.3. Thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính trong phạm vi thành phố có phát sinh hồ sơ

Chưa phát sinh hồ sơ phi địa giới

4.4. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Số dịch vụ công trực tuyến toàn trình phát sinh hồ sơ là 10 thủ tục, tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình là 4,50%

Tổng hồ sơ dịch vụ công trực tuyến toàn trình tiếp nhận là 317 hồ sơ; Hồ sơ trực tuyến toàn trình là 298 hồ sơ. Tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến toàn trình là 94,0%.

4.5. Thực hiện thanh toán trực tuyến

- Số hồ sơ thủ tục hành chính có phí, lệ phí là 2872 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,51%

4.6. Thực hiện việc xin lỗi tổ chức, cá nhân khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC

Trong kỳ không phát sinh hồ sơ trễ hạn.

5. Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC

5.1. Tỷ lệ hồ sơ TTHC có cấp kết quả giải quyết bản điện tử (lĩnh vực hộ tịch, Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh, chứng thực điện tử): 2.995 hồ sơ, tỷ lệ đạt 87,16 %

5.2. Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận và số hóa hồ sơ

+ Tổng số hồ sơ TTHC được tiếp nhận là: 3.437 hồ sơ

+ Tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết được số hóa là: 3.437 hồ sơ

+ Tỷ lệ hồ sơ TTHC đã giải quyết được số hóa = 100%

5.3. Kết quả số hóa đảm bảo các quy định dữ liệu điện tử và ký số

Tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết 3.437 /3.437 hồ sơ = 100%.

5.4. Khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa

Số hồ sơ được khai thác dữ liệu số hoá là 3.269 đạt 99,91%

6. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm các nội dung theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất đảm bảo theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, quy định của Nghị định 118/2025/NĐ-CP về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận Một cửa và Công dịch vụ công quốc gia. Trung tâm phục vụ hành chính công xã có diện tích 220m² với các khu chức năng đảm bảo theo thực hiện theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, quy định của Nghị định 118/2025/NĐ-CP:

+ Khu vực cung cấp thông tin thủ tục hành chính: Trung tâm bố trí bảng niêm yết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND xã để người dân dễ dàng tra cứu, nắm bắt các TTHC.

+ Khu vực hỗ trợ thực hiện dịch vụ công trực tuyến: bố trí bàn hỗ trợ công dân viết hồ sơ, tra cứu thủ tục trên Cổng dịch vụ công và nộp hồ sơ trực tuyến với máy tính kết nối internet, máy in, máy scan có nhân viên hỗ trợ người dân nộp hồ sơ trực tuyến tại khu vực này.

+ Khu vực tiếp nhận và trả kết quả: Khu vực này được bố trí với các ô cửa trên các lĩnh vực như: Hộ tịch - chứng thực; Đất đai - Xây dựng - Tài nguyên, môi trường; Văn hóa - Giáo dục - Y tế; Kinh tế hạ tầng - Tài chính kế hoạch; Tư pháp (Văn phòng HĐND & UBND); Thu phí và trả kết quả... Ngoài ra có các ô cửa dành cho cơ quan ngành dọc như Văn phòng đăng ký đất đai, Quân sự. Có đầy đủ hệ thống máy tính (13 máy) có kết nối mạng internet, mạng Lan, máy in (09 máy), máy scan (08 máy Scan A4, 1 máy scan A3)... phục vụ việc tiếp nhận và giải quyết, trả kết quả TTHC cho công dân.

+ Khu vực chờ: Được bố trí với 30 ghế ngồi phục vụ người dân, tổ chức đến giao dịch, bàn viết thông tin hồ sơ và chờ trả kết quả.

+ Trung tâm bố trí đầy đủ trang thiết bị phục vụ người dân và doanh nghiệp: Kios lấy số tự động, màn hình hiển thị số thứ tự tập trung, màn hình hiển thị số thứ tự tại quầy, hệ thống loa thông báo.

+ Trung tâm Phục vụ hành chính công có camera theo dõi giám sát hoạt động của trung tâm 24/24 để đảm bảo an ninh, an toàn trong khu vực. Để đảm bảo hoạt động giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông 100% cán bộ, chuyên viên các cơ quan đơn vị thuộc UBND xã có đầy đủ chứng thư số phục vụ quá trình số hoá hồ sơ, đảm bảo đúng quy định.

7. Về tình hình, kết quả thực hiện nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hoá TTHC dựa trên cơ sở dữ liệu.

UBND xã thực hiện công tác tuyên truyền nội dung Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hoá TTHC dựa trên cơ sở dữ liệu; Nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ để kết nối, khai thác, sử dụng thông tin trong các cơ sở dữ liệu để giải quyết TTHC theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân.

Chỉ đạo công chức tiếp nhận, giải quyết TTHC tăng cường khai thác dữ liệu thay hồ sơ giấy. 92,5 % hồ sơ TTHC lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch; Đất đai - Tài nguyên - Môi trường ... thực hiện nội dung Nghị quyết, khai thác dữ liệu cá nhân trên Cơ sở dữ liệu quốc gia, thông tin trên Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử được khai thác và sử dụng thay thế Giấy khai sinh hoặc Trích lục khai sinh, Giấy chứng nhận kết hôn, Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân, Giấy chứng tử hoặc Giấy khai tử hoặc Trích lục khai tử; thông tin dữ liệu đất đai thay thế giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (giai đoạn đầu áp dụng đối với đất ở)... Trường hợp không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác thì công chức tiếp nhận, giải quyết TTHC yêu cầu cá nhân, tổ chức bổ sung thành phần hồ sơ để giải quyết thủ tục hành chính; đồng thời đề nghị cá nhân, tổ chức thực hiện cập nhật, điều chỉnh thông tin trong các cơ sở dữ liệu theo quy định của pháp luật.

8. Đưa thủ tục hành chính ngành dọc tiếp nhận, trả kết quả tại trung tâm.

Đưa thủ tục hành chính cửa cơ quan ngành dọc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công, gồm:

- Văn phòng đăng ký đất đai tiếp nhận và giải quyết hồ sơ 7 thủ tục hành chính; Đã tiếp nhận: 190 hồ sơ; Đã giải quyết: 125 hồ sơ; Đang giải quyết 65 hồ sơ.

(Chi tiết Phụ lục 2 kèm theo)

- Lĩnh vực quân sự: 14 thủ tục

9. Thực hiện quy trình liên thông thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính theo quy định

Thực hiện 122 danh mục thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính liên thông theo quy định với các cơ quan phối hợp.

Trong kỳ báo cáo, đơn vị đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết 48 hồ sơ thuộc nhóm thủ tục hành chính liên thông theo quy định (*trong đó hồ sơ thuộc 2 nhóm TTHC liên thông thiết yếu là 47 hồ sơ*).

Các hồ sơ được xử lý theo đúng quy trình, thời hạn và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị tham gia liên thông giải quyết TTHC, > 99% hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết trước hạn. Không ghi nhận tình trạng tồn đọng hoặc quá hạn thuộc trách nhiệm của UBND xã. Việc phối hợp giữa các bộ phận trong quy trình liên thông được duy trì ổn định, góp phần rút ngắn thời gian giải quyết và cải thiện chất lượng phục vụ người dân, tổ chức.

10. Phối hợp, kiểm soát quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công

Trung tâm phục vụ hành chính công phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã thường xuyên kiểm soát quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính, không có hồ sơ giải quyết ngoài quy trình giải quyết TTHC.

11. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC

Trong kỳ báo cáo không phát sinh phản ánh kiến nghị về quy định, TTHC.

12. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan.

- Hồ sơ giải quyết TTHC được cập nhật, luân chuyển xử lý trong hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính: 3.421/3.421 hồ sơ = 100%.

- Thủ tục hành chính được cập nhật đầy đủ, công khai trên cổng dịch vụ công: 381/381 thủ tục = 100%

- Thủ tục hành chính được cập nhật quy trình điện tử: 381/381 thủ tục = 100%.

13. Về tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết 66/NQ-CP của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hoá TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025, 2026

Thực hiện Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính Phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và năm 2026; Công điện số 242/CĐ-TTg ngày 21/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung hoàn thành mục tiêu cắt giảm, đơn giản hoá TTHC, điều kiện kinh doanh theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ; Công văn số 3220/UBND-TTPVHCC ngày 23/12/2025 về việc tổ chức triển khai thực hiện Công điện số 242/CĐ-TTg ngày 21/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

UBND xã tiếp tục thực hiện việc rà soát, đơn giản hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoạt động doanh nghiệp đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ, giảm chi phí và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

Trong kỳ báo cáo UBND xã đã thực hiện:

- Cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cho 66 hộ.
- Thực hiện thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh cho 6 hộ.
- Tiếp nhận và giải quyết thủ tục Giải thể, Phá sản, Xóa tên hộ kinh doanh: 19 hộ.

100% hồ sơ được tiếp nhận và giải quyết trước hạn, không có hồ sơ tồn đọng, đảm bảo đúng quy trình, quy định. Thời gian giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính được thực hiện cắt giảm tối thiểu 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 100% hồ sơ được thực hiện trên môi trường điện tử; 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được thực hiện trực tuyến toàn trình.

II. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

- Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của một số Bộ có nội dung chưa phù hợp với thực tế (Bộ Tài chính các thủ tục hành chính thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh), hợp tác xã công dân phải tạo tài khoản đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, hồ sơ của công dân được chuyển vào Phòng Kinh tế, không qua tài khoản cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa) dẫn đến cán bộ khó kiểm soát TTHC trên hệ thống giải quyết TTHC; không cấu hình chức năng kiểm tra danh tính số, không lưu kho hồ sơ đã giải quyết); Hệ thống mới của Bộ tư pháp thường xuyên bị lỗi đăng nhập; thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính có nhiều bất cập nhiều bước quy trình, thành phần hồ sơ không đính kèm sẵn lời chứng công dân phải tự đánh lời chứng nhiều lần, không có cấu hình chọn loại chứng thực (bản giấy, điện tử, cả 2 loại), không kiểm tra được danh tính, không lưu kho, không có phần mềm tra cứu hồ sơ bị từ chối, hồ sơ công dân nộp bị lỗi không rút được hồ sơ...

- Để có số liệu báo cáo tình hình tiếp nhận giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của địa phương, cán bộ phải cập nhật vào Hệ thống từng bộ để thống kê, tổng hợp số liệu.

- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình còn hạn chế, việc thực hiện hồ sơ phi địa giới chưa phát sinh hồ sơ.

- Trong kỳ báo cáo vào các khung giờ cao điểm thường xuyên xảy ra tình trạng lỗi: Công dịch vụ công quốc gia lỗi đăng nhập, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố và các Bộ ngành còn chậm, khó khăn cho quá trình nộp hồ sơ, xử lý, giải quyết hồ sơ và thanh toán hồ sơ của người dân và cán bộ tiếp nhận, xử lý hồ sơ thủ tục hành chính.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong kỳ báo cáo, Ủy ban nhân dân xã tiếp tục bám sát vào chỉ đạo của UBND thành phố kịp thời thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo tiến độ được giao, 100% thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, bố trí cơ sở vật chất thực hiện giải quyết thủ tục hành chính 5 tại chỗ đối với một số thủ tục hành chính; rút ngắn thời gian giải quyết tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Tăng cường công tác tuyên truyền nhằm truyền tải các thông tin về thủ tục hành chính để người

dân, doanh nghiệp biết, để tìm hiểu, thực hiện và giám sát việc giải quyết thủ tục hành chính của cán bộ, công chức và cơ quan hành chính nhà nước. Trung tâm phục vụ hành chính công xã đã tập trung tiếp nhận, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã, cơ quan ngành dọc giải quyết thủ tục hành chính và công khai, minh bạch tiến độ giải quyết, kết quả giải quyết. Kết quả 99,5% hồ sơ được giải quyết trước hạn, không có ý kiến phản ánh, kiến nghị.

Bảo đưa 100% thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế Một cửa, Một cửa liên thông, bố trí đầy đủ cơ sở vật chất để đảm bảo việc giải quyết TTHC cho các tổ chức, cá nhân; rút ngắn thời gian giải quyết TTHC tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Tăng cường công tác tuyên truyền nhằm truyền tải các thông tin về thủ tục hành chính để người dân, doanh nghiệp biết, tìm hiểu, thực hiện và giám sát việc giải quyết thủ tục hành chính của cán bộ, công chức và cơ quan hành chính nhà nước. Trung tâm phục vụ hành chính công xã đã tập trung tiếp nhận, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã, cơ quan ngành dọc giải quyết thủ tục hành chính và công khai, minh bạch tiến độ giải quyết, kết quả giải quyết. Kết quả 100% hồ sơ được giải quyết trước hạn, không có hồ sơ quá hạn, không có ý kiến phản ánh, kiến nghị.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Sớm triển khai đồng bộ, thống nhất tất cả các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của các Bộ, ngành theo nguyên tắc tập trung, thống nhất. Các cơ quan cấp trên nâng cấp, khắc phục tình trạng lỗi hệ thống vào giờ cao điểm để nâng cao chất lượng phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tháng 5 năm 2026 của UBND xã Nguyễn Lương Bằng./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND Thành phố;
- Trung tâm PVHCC Thành phố;
- TT Đảng ủy - TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan chuyên môn UBND xã;
- Lưu: VT, TTPVHCC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Văn Cát

Phụ lục 1**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI THẨM QUYỀN CỦA UBND XÃ****Số liệu từ 15/4/2026 đến 14/5/2026***(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày 15 tháng 05 năm 2026 của UBND xã Nguyễn Lương Bằng)*

ST T	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết						Số lượng hồ sơ đang giải quyết			
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Từ chối, không giải quyết	Hồ sơ rút	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn	Yêu cầu bổ sung
			Thực tuyển	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính											
(1)	(2)	(3)=(4)+ (5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+ (9)+(10) +(11)+ (12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)=(14)+(1 5)+ (16)	(14)	(15)	(16)
1	Đất đai	16	13	0	3	7	7	0	0	0	0	9	9	0	0
2	Hộ tịch	287	281	0	6	281	276	0	0	4	1	6	5	0	1
3	Chứng thực	2985	2984	0	1	2985	2984	0	0	0	1	0	0	0	0
4	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	98	9	0	1	97	91	0	0	6	0	0	0	0	0
5	Bảo trợ xã hội	51	51	0	0	51	51	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng		3437	3426	0	11	3421	3409	0	0	10	2	15	14	0	1

**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
TRỰC TIẾP GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI THANH MIỆN**

(số liệu từ ngày 15 tháng 04 năm 2026 đến ngày 14 tháng 05 năm 2026)

Đơn vị tính: Số hồ sơ
TTHC

STT	Họ và tên	Đơn vị, bộ phận	Tên thủ tục hành chính	Số lượng hồ sơ đã giải quyết			Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
				Tổng số	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Tron g hạn	Quá hạn
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (6) + (7)	(6)	(7)	(8) = (9) + (10)	(9)	(10)
1	Nguyễn Ngọc Hiến	Bộ phận TN&TKQ - CN VPĐKĐĐ Thanh Miện	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	39	39	0	33	33	0

2	Nguyễn Ngọc Hiền	Bộ phận TN&TKQ - CN VPĐKĐĐ Thanh Miện	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp	39	39	0	21	21	0
3	Nguyễn Ngọc Hiền	Bộ phận TN&TKQ - CN VPĐKĐĐ Thanh Miện	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp.	3	3	0	2	2	0
4	Nguyễn Ngọc Hiền	Bộ phận TN&TKQ - CN VPĐKĐĐ Thanh Miện	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp	2	2	0	1	1	0
5	Nguyễn Ngọc Hiền	Bộ phận TN&TKQ - CN VPĐKĐĐ Thanh Miện	Đăng ký biến động đối với trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi số hiệu hoặc địa chỉ của thửa đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên	3	3	0	0	0	0
6	Nguyễn Ngọc Hiền	Bộ phận TN&TKQ - CN VPĐKĐĐ Thanh Miện	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	32	32	0	8	8	0
7	Nguyễn Ngọc Hiền	Bộ phận TN&TKQ - CN VPĐKĐĐ Thanh Miện	Tách thửa hoặc hợp thửa đất.	7	7	0	0	0	0
Tổng cộng				125	125	0	65	65	0